

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2019/HSST

Ngày 26 - 4 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Bình

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2019/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2019/QĐXXST- HS ngày 19 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T, sinh ngày 26/10/1990; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn M, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1967; có chồng là Nguyễn Đức T, sinh năm 1984 và có 02 con (lớn sinh năm 2014 nhỏ sinh năm 2017); tiền sự, tiền án: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Phan Bá T, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 27/3/2019 Nguyễn Thị T đang ngồi bán vé xổ số kiến thiết cho Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Vĩnh Phúc, tại quán bán bia của gia đình mình ở thôn M, xã V, huyện Vĩnh Tường thì Nguyễn Mạnh H trú tại thị trấn T, huyện V đến hỏi mua số lô, số đề trái phép của T. T đồng ý và thỏa thuận với H mỗi điểm lô T bán 23.000đ, nếu khách

mua nhiều điểm lô T sẽ khuyến mãi cho theo tỷ lệ cứ 100 điểm lô thì khuyến mãi 50.000đ. Nếu số lô khách mua trùng với 02 số cuối của bất kỳ một giải thưởng nào (từ giải đặc biệt cho tới giải bảy) của kết quả giải xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày sẽ được T trả thưởng theo tỷ lệ: Cứ 01 điểm lô thì được 80.000đ, trường hợp số lô khách mua trùng với 02 số cuối của nhiều giải thì số tiền khách được hưởng tương ứng nhân lên theo số lượng như vậy nhưng không được hưởng quá 03 lần. Ngược lại nếu khách thua T sẽ được hưởng số tiền khách dùng để mua số lô đó. Đối với số đề loại hai số nếu khách trúng thưởng tức là số đề khách mua trùng với hai số cuối của giải đặc biệt sẽ được T trả thưởng cho số tiền gấp 70 lần số tiền dùng để mua số đề đó. Ngược lại, nếu khách thua (tức là số đề khách mua không trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt) T sẽ được hưởng số tiền khách dùng để mua số đề đó. Nếu khách mua số đề với lượng tiền lớn thì T sẽ khuyến mãi cho khách theo tỷ lệ cứ 10.000đ/một số đề thì sẽ được khuyến mãi 1.000đ. Sau khi thỏa thuận cách thức chơi và tỷ lệ ăn thua như trên, H bảo T bán cho các số lô, số đề gồm các số lô 69, 96, 59 mỗi số 50 điểm, tổng ba số là 150 điểm tương ứng với số tiền là 3.450.000đ. Các số đề 88, 89 mỗi số 55.000đ, tổng số tiền H mua số lô, số đề trái phép của T là 3.560.000đ, T đồng ý và khuyến mãi cho H 60.000đ nên H đưa cho T 3.500.000đ. T cầm tiền rồi ghi các số lô, số đề cùng lượng tiền tương ứng mà H đã mua vào 01 mặt của 01 tờ cáp lô đề được cắt ra từ vỏ tút thuốc lá Thăng Long đưa cho H..

Sau khi T bán số lô, số đề trái phép cho H xong thì Phan Bá T trú tại xã N, huyện V đến hỏi mua số lô, số đề trái phép của T. T đồng ý và thỏa thuận cách thức chơi và tỷ lệ ăn thua với T như đã thỏa thuận với H. Sau đó T bảo T bán cho các số lô, số đề loại 02 số gồm các số lô 96, 98 mỗi số 50 điểm. Tổng hai số là 100 điểm tương ứng với số tiền là 2.300.000đ, các số đề 96, 98 mỗi số 11.000đ số 29, 41 mỗi số 16.000đ tổng số tiền T mua số lô, số đề trái phép của T là 2.354.000đ. T đồng ý bán cho T các số lô, số đề trái phép trên và khuyến mãi cho T 54.000đ nên T đưa cho T số tiền 2.300.000đ. T cầm tiền rồi ghi các số lô, số đề cùng lượng tiền tương ứng mà T mua vào 01 mặt của 01 tờ cáp lô đề được cắt từ vỏ tút thuốc lá Vinataba đưa cho T. T cầm tờ cáp lô đề T đưa cất vào túi quần đang mặc thì bị Công an huyện Vĩnh Tường bắt quả tang T có hành vi bán số lô, số đề trái phép cho H và T vật chứng thu giữ gồm:

Thu trong túi xách màu đen của Nguyễn Thị T 5.800.000đ; thu trên người Nguyễn Mạnh H 01 cáp lô đề bằng giấy được cắt ra từ vỏ tút thuốc lá Thăng Long 01 mặt ghi các chữ số 69, 96, 59 | 50^d, 88, 89 | 55, = 3500g và số 27 được khoanh tròn.

Thu trên người Phan Bá T 01 cáp lô đề bằng giấy được cắt ra từ vỏ tút thuốc lá Vinataba 01 ghi các chữ số 96, 98 | 50^d; 96, 98 | 11; 29, 41 | 16; = 2300g và số 27 được khoanh tròn.

Thu trên mặt bàn nơi T ngồi ghi số lô, số đề trái phép 01 chiếc bút mực màu xanh, 05 mảnh giấy được cắt từ vỏ tút thuốc lá Thăng Long có 01 mặt màu vàng và 01 mặt màu trắng.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 31/QĐ-VKSVT ngày 12/4/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố Nguyễn Thị T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Thị T từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc" thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Phạt tiền đối với Nguyễn Thị T từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ và đề nghị xử lý tang vật của vụ án.

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với Viện kiểm sát mà đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị T đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình như Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường. Xét lời khai nhận tội của bị cáo hoàn T phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, cách thức thực hiện phạm tội như lời nhận tội của bị cáo, lời khai của người liên quan, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng của vụ án cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, kết quả xét hỏi, thẩm vấn tranh luận tại

phiên tòa từ đó có đủ cơ sở để xác định: Nguyễn Thị T là đại lý bán vé xổ số kiến thiết của Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Vĩnh Phúc. Khoảng hơn 17 giờ 30 phút ngày 27/03/2019, tại quán bia của gia đình mình ở thôn Môn Trì, xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Tường T đã có hành vi bán số lô số đề trái phép cho Nguyễn Mạnh H và Phán Bá T với tổng số tiền là 5.800.000đ cụ thể: T bán cho H các số lô 69, 96, 59 mỗi số 50 điểm tổng ba số là 150 điểm tương ứng số tiền là 3.450.000đ. Các số đề 88, 89 mỗi số 55.000đ tổng số tiền H mua số lô, số đề trái phép của T là 3.560.000đ, T khuyến mại cho H 60.000đ nên H đưa cho T 3.500.000đ. Tiếp đến T bán cho T số lô 96, 98 mỗi số 50 điểm tổng hai số là 100 điểm tương ứng số tiền là 2.300.000đ, các số đề 96, 98 mỗi số 11.000đ, số đề 29, 41 mỗi số 16.000đ tổng số tiền T mua số lô, số đề trái phép của T là 2.354.000đ, T khuyến mại cho T 54.000đ nên T đưa cho T 2.300.000đ. Đối chiếu với Bộ luật hình sự bị cáo T phạm tội "Đánh bạc" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự ghi: “Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000đ nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3]. Xét tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng. Nhưng động cơ phạm tội của bị cáo là do tham lam tư lợi. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an T công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương và dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Đánh bạc là tệ nạn xã hội cần phải lên án, là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra đã tự nguyện giao nộp số tiền thu lời bất chính, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nhất thời phạm tội. Mặt khác do vợ chồng bị cáo ở riêng kinh tế lại khó khăn, chồng đi làm ăn xa một mình ở nhà phải nuôi 03 con nhỏ, trong đó có 01 người con riêng của

chồng và có 01 người con dưới 36 tháng tuổi (cháu Nam 22 tháng tuổi). Do vậy chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng là cơ hội để bị cáo sửa chữa lỗi lầm, phấn đấu thành công dân tốt có ích cho xã hội thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo Nguyễn Thị T đang sinh sống tại gia đình chồng, bị cáo và gia đình không thuộc diện hộ nghèo. Đồng thời để giữ nghiêm pháp luật cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền 10.000.000đ đối với bị cáo.

[6]. Đối với anh Phan Bá T là người mua số lô, số đề trái phép của Nguyễn Thị T, quá trình điều tra xác định T chưa có tiền án, tiền sự gì liên quan đến hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc và gá bạc. Do vậy hành vi của T không cấu thành tội đánh bạc, nên ngày 05/4/2019 Công an huyện Vĩnh Tường đã xử phạt vi phạm hành chính đối với T 350.000đ là phù hợp.

Đối với người nam giới khi bắt quả tang khai tên là Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1990, trú tại thôn B, thị trấn T, huyện V có bố là Nguyễn Văn T sinh năm 1969, mẹ là Lê Thị H, sinh năm 1969. Trong quá trình làm việc tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, sau khi trình bày lời khai và viết bản tự khai xong H đã lợi dụng sơ hở bỏ trốn. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã xác minh tại Công an thị trấn T, nhưng không có ai tên là Nguyễn Mạnh H có lý lịch như đã nêu trên nên tiếp tục xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[7]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 5.800.000đ thu giữ của Nguyễn Thị T, T tự nguyện giao nộp ngày 27/03/2019 quá trình điều tra xác định số tiền trên là tiền T bán trái phép số lô, số đề cho H và T ngày 27/03/2019 mà có.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút bi và 05 mảnh giấy có 01 mặt màu vàng và 01 mặt màu trắng là những đồ vật T sử dụng vào việc ghi, bán các số lô, số đề trái phép.

Đối với 02 cặp ghi số lô, số đề thu giữ của Nguyễn Mạnh H và Phan Bá T, quá trình điều tra xác định đây đều là những vật chứng liên quan đến việc đánh bạc được chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị T cho Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Nguyễn Thị T 10.000.000đ (mười triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Về các vấn đề khác: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 5.800.000đ (năm triệu tám trăm ngàn đồng) là tiền Nguyễn Thị T bán trái phép số lô, số đề cho Nguyễn Mạnh H và Phan Bá T mà có.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc bút bi và 05 (năm) mảnh giấy có 01 mặt màu vàng và 01 mặt màu trắng là những đồ vật T sử dụng vào việc ghi, bán các số lô, số đề trái phép (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/4/2019 giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Phan Bá T vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày

kể từ ngày được giao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- CCTHADS huyện V;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND xã V;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, THA, hồ sơ vụ án.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Thị Minh Bình